

Bản án số: 03/2023/HS-ST

Ngày 11 tháng 01 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đức Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Thanh Việt – Chuyên viên phòng giáo dục

2/ Ông Nguyễn Tấn Hậu – Hiệu trưởng trường trung học cơ sở M.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Võ Ngọc Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 127/2022/TLST-HS, ngày 02 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2022/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Phương T, sinh ngày 25/4/2004, tại thành phố X, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Khóm Q, phường L, thành phố X, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Trọng K, sinh năm 1976 và bà Trương Thị Tuyết P1, sinh năm 1978; bị cáo có 04 anh em, bị cáo thứ 02; bị cáo sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 2004, bị cáo chưa có con.

- Quá trình nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 01 thì nghỉ học.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27 tháng 6 năm 2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố X.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Trần Văn L, sinh năm 2006. Địa chỉ: Số A, tổ B, ấp B, xã M, thành phố X, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của Trần Văn L: Bà Trần Thị A, sinh năm 1991. (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ B, ấp B, xã M, thành phố X, tỉnh An Giang.

+ Phù Huỳnh Ngọc T1, sinh năm 2009. (có mặt)

+ Phù Huỳnh Sơn H, sinh năm 2007. (có mặt)

Địa chỉ thường trú: Số C, khóm D, phường P, thành phố X, tỉnh An Giang.

Địa chỉ: Khu S, đường N, khóm T, phường Q, thành phố X, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp của Phù Huỳnh Ngọc T1 và Phù Huỳnh Sơn H: Bà Phù Thị Bích L, sinh năm 1987. Địa chỉ: Khu S, đường N, khóm T, phường Q, thành phố X, tỉnh An Giang.

+ Lương Hoàng P, sinh năm 2009. Địa chỉ: Khóm Q, phường L, thành phố X, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

+ Ngô Thành S, sinh năm 1960. Hiện đang bị giam giữ tại nhà tạm giữ - Công an thành phố X. (vắng mặt)

+ Nguyễn Thành D, sinh năm 1964. Địa chỉ: Số D, ấp L, xã K, huyện C, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

+ Trương Thị B, sinh năm 1964. Địa chỉ: Lô E, khóm Q, phường L, thành phố X, tỉnh An Giang. (có mặt)

+ Người giám hộ cho Trần Văn L và Lương Hoàng P: Ông Phan Hoàng P - Bí thư Đoàn phường O, thành phố X. (có mặt)

+ Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Phù Huỳnh Ngọc T1 và Phù Huỳnh Sơn H: Ông Phan Văn H1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang. (có mặt)

+ Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Trần Văn L và Lương Hoàng P: Ông Lương Minh H1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27 tháng 6 năm 2022, lực lượng tuần tra của Công an thành phố Long Xuyên tuần tra trên đường N, phường H, thành phố X phát hiện Trần Phương T điều khiển xe mô tô biển số 67H4-5165 chở Phù Huỳnh Ngọc T1 (sinh năm ngày 25 tháng 02 năm 2009) và Trần Văn L (sinh ngày 22 tháng 11 năm 2006) vi phạm Luật giao thông đường bộ nên lực lượng đuổi theo đến đường H, đoạn thuộc tổ E, khóm A, phường O, thành phố X thì dừng được xe của T. Lúc này, T ném hộp nhựa hình chữ nhật xuống mặt đường thì bị lực lượng tuần tra phát hiện thu giữ. Qua kiểm tra phát hiện trong hộp có: 05 gói nilon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng, 01 gói nilon hàn kín có hai dấu gạch màu xanh

chứa tinh thể màu trắng nên lực lượng Công an đưa T, T1, L cùng vật chứng giao cho Công an phường O lập biên bản. Tại Công an phường O, lực lượng Công an phát hiện trên ba ga giữa xe mô tô biển số 67H4-5165 có 01 bóp da màu vàng, bên trong có 01 gói nilon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng. T, T1, L khai nhận 07 gói nilon trên là ma túy đá do T cùng L, T1, Phù Huỳnh Sơn H (sinh ngày 20 tháng 8 năm 2007), Lương Hoàng P (sinh năm 01 tháng 4 năm 2009) góp tiền mua của Ngô Thành S ở khóm K, phường H, thành phố X để sử dụng nên Công an phường đã lập biên bản và thu giữ vật chứng.

* Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

- 07 gói nilon hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 hộp nhựa hình chữ nhật, trên hộp có số “18”;
- 01 xe mô tô biển số 67H4-5165, số khung WG11000100111, số máy 00591111;
- 01 bóp da màu vàng, có dây đeo bằng kim loại màu vàng;
- 01 đoạn ống thủy tinh;
- 01 đoạn ống thủy tinh có đầu gù tròn;
- 01 bao thuốc lá hiệu Hero;
- 02 bật lửa (01 bật lửa màu đen và 01 bật lửa màu đỏ);
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu hồng;
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen;
- 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh;
- 1.100.000 đồng.

* Kết luận giám định số 107/KL-KTHS(MT-GT) ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định:

- 05 gói nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) và 01 gói nilon hàn kín có hai dấu gạch màu xanh chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,0890 gam.

- 01 gói nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M3) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0315 gam.

* Kết luận giám định số 93/KL-KTHS(KT-GT) ngày 16 tháng 10 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang xác định: Xe mô tô biển số 67H4-5165 có số khung WG11000100111, số máy 00591111 không bị đục sửa, không bị cắt hàn, không bị hoen gỉ, không bị tẩy xóa.

* Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Công an thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, xác định: Xe mô tô biển số 67H4-5165, nhãn hiệu ROMANTIC, màu xanh, số khung WG11000100111, số máy 00591111, chủ xe là Nguyễn Thành D, địa chỉ: Ấp L, xã K, huyện C, tỉnh An Giang.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 00 giờ ngày 27 tháng 6 năm 2022, T cùng L, H, T1, P gặp nhau tại khu vực phà P, phường L, thành phố X. Tại đây, H rủ cả nhóm góp tiền đến nhà Ngô Thành S tại phường H mua ma túy sử dụng nhưng những người này bảo không có tiền. Lúc này, T nói T sẽ ứng tiền ra mua ma túy cùng sử dụng, L, T1, P, H phải trả tiền lại cho T thì tất cả đồng ý nên L điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở T1, H điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở P, T điều khiển xe mô tô biển số 67H4-5165 chạy một mình đến nhà của S tại khóm K, phường H. Đến đây, T vào gặp S mua gói ma túy với giá 800.000 đồng, còn L, H, T1, P đến chòi lá của S cách nhà S khoảng 05m chờ. Sau khi mua, T mang gói ma túy đến chòi lá cho biết gói ma túy mua với giá 800.000 đồng, mỗi người góp 150.000 đồng, riêng T góp 200.000 đồng. Cùng lúc, S đến nói trong chòi lá có bình hút nên H lấy bình hút để lên bàn, T đổ ma túy vào bình hút để cả nhóm cùng sử dụng. Phần ma túy còn lại T chia thành 07 gói để vào hộp nhựa để cùng nhau tiếp tục sử dụng. Sau khi sử dụng hết ma túy trong bình hút, cả nhóm nằm nghỉ đến khoảng 08 giờ ngày 27 tháng 6 năm 2022 thì ra về. T điều khiển xe mô tô biển số 67H4-5165 chở L và T1, còn H điều khiển xe chở P, hộp đựng ma túy do T1 giữ. Khi đến khu đô thị G tại phường H, L rủ cả nhóm tiếp tục lấy ma túy sử dụng. T lấy ma túy đổ vào bo do L mang theo để T, P, H cùng sử dụng, riêng T1 không sử dụng. Sử dụng ma túy xong thì cả nhóm ra về. T giữ hộp ma túy và điều khiển xe mô tô biển số 67H4-5165 chở L và T1. Khi đến ngã tư đường T và đường N thì gặp lực lượng Cảnh sát giao thông nên T ngậm hộp ma túy vào miệng tăng ga bỏ chạy thì bị lực lượng Công an đuổi theo yêu cầu dừng xe. T ném hộp ma túy xuống mặt đường thì bị Công an phát hiện, thu giữ ma túy như nội dung vụ án đã nêu.

Tại Bản cáo trạng số 125/CT-VKSLX-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố bị cáo Trần Phương T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Phương T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a và c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

- 07 gói nilon hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 hộp nhựa hình chữ nhật, trên hộp có số “18”;
- 01 bóp da màu vàng, có dây đeo bằng kim loại màu vàng;
- 01 đoạn ống thủy tinh;
- 01 đoạn ống thủy tinh có đầu gù tròn;
- 01 bao thuốc lá hiệu Hero;
- 02 bật lửa (01 bật lửa màu đen và 01 bật lửa màu đỏ);

Trả lại cho:

- Bị cáo Trần Phương T 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu hồng số IMEI: 359046/08/872672/4 và 359047/08/872672/2 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen;

- Em Phù Huỳnh Ngọc T1 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh;

- Bà Trương Thị B 01 (một) xe mô tô biển số 67H4-5165, số khung WG11000100111, số máy 00591111.

Tất cả các vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố X quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2022.

Trả lại cho Trần Văn L 150.000 đồng và trả cho bị cáo Trần Phương T 350.000đ; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 600.000đ theo giấy nộp tiền mặt ngày 18/11/2022 của Ngân hàng TMCP V chi nhánh An Giang phòng giao dịch T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,1205gam Methamphetamine như nội dung Cáo trạng truy tố. Đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt bị cáo thống nhất, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo ăn năn về hành vi vi phạm pháp luật, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Phan Văn H là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Phù Huỳnh Ngọc T1 và Phù Huỳnh Sơn H trình bày: Đối với H, T1 đều là người chưa thành niên, hiện nay tài sản của hai em đang bị cơ quan điều tra thu giữ đề nghị trả lại vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Trần Văn L và Lương Hoàng P có đơn xin vắng mặt và có văn bản trình bày ý kiến: Trần Văn L và Lương Hoàng P chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét xử lý đối với Trần Văn L và Lương Hoàng P.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trương Thị B và Phù Huỳnh Ngọc T1 yêu cầu nhận lại tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiếu nại cũng không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng:

[2.1] Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do.

[2.2] Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Quá trình điều tra đã thu thập lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó việc vắng mặt những người này cũng không ảnh hưởng đến việc xét xử, đề nghị vẫn tiếp tục xét xử vụ án.

[2.3] Xét thấy, trong quá trình điều tra người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã cung cấp lời khai phù hợp với nội dung vụ án, nên việc vắng mặt của những người này tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định bị cáo Trần Phương T đã thực hiện hành vi tàng trữ 1,1205 gam Methamphetamine. Hành vi của bị cáo T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét về tính chất của vụ án thì thấy:

Bị cáo là người đã trưởng thành có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy là gây tổn hại đến sức khỏe, sức lao động và biết việc sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện. Bị cáo cùng với L, T1, H, P đi tìm Ngô Thanh S mua ma túy cùng nhau sử dụng cho đến khi bị cơ quan chức năng phát hiện và bắt giữ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, làm cho tệ nạn xã hội ngày càng gia tăng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với,

Phù Huỳnh Sơn H có hành vi rủ rê T, T1, L, P góp tiền mua ma túy sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do T, T1, L, P đều là những người nghiện ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên không truy cứu trách nhiệm hình sự H hành vi rủ rê, lôi kéo sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

H, T1, L, P có hành vi góp tiền mua ma túy sử dụng, khối lượng ma túy còn lại bị phát hiện thu giữ 1,1205 gam Methamphetamine là vi phạm pháp luật nhưng do H, T1, L, P là người dưới 16 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngô Thanh S đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên khởi tố, bắt tạm giam về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” trong vụ án khác.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với số tiền 600.000đồng bị cáo cùng với T1, L, H mua ma túy của Ngô Thanh S để sử dụng là dùng vào việc phạm tội do đó cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Đối với số tiền 150.000đồng của Trần Văn L và 350.000đồng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho L và bị cáo.

Theo giấy nộp tiền mặt ngày 18/11/2022 của Ngân hàng TMCP V chi nhánh An Giang phòng giao dịch T.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen của bị cáo và 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh của T1 do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo và T1.

+ Đối với xe mô tô biển số 67H4-5165, số khung WG11000100111, số máy 00591111 là xe của bà Trương Thị B cho bị cáo mượn, bà B không biết bị cáo dùng xe vào việc phạm tội, tại phiên tòa bà B yêu cầu nhận lại xe, do đó cần trả lại cho bà B xe mô tô biển số 67H4-5165.

+ Đối với vật chứng là chất ma túy, vật cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy gồm:

- 07 gói nilon hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 hộp nhựa hình chữ nhật, trên hộp có số “18”;
- 01 bóp da màu vàng, có dây đeo bằng kim loại màu vàng;
- 01 đoạn ống thủy tinh;
- 01 đoạn ống thủy tinh có đầu gù tròn;
- 01 bao thuốc lá hiệu Hero;
- 02 bật lửa (01 bật lửa màu đen và 01 bật lửa màu đỏ);

Tất cả các vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố X quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2022.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Phương T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Phương T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Tuyên xử:

[1] Xử phạt: Bị cáo Trần Phương T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 6 năm 2022.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 07 gói nilon hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 hộp nhựa hình chữ nhật, trên hộp có số “18”;
- 01 bóp da màu vàng, có dây đeo bằng kim loại màu vàng;
- 01 đoạn ống thủy tinh;
- 01 đoạn ống thủy tinh có đầu gù tròn;
- 01 bao thuốc lá hiệu Hero;
- 02 bật lửa (01 bật lửa màu đen và 01 bật lửa màu đỏ);

+ Trả lại:

- Cho bà Trương Thị B 01 (một) xe mô tô biển số 67H4-5165, số khung WG11000100111, số máy 00591111;

- Bị cáo Trần Phương T 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu hồng số IMEI: 359046/08/872672/4 và 359047/08/872672/2 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen;

- Em Phù Huỳnh Ngọc T1 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh;

Tất cả các vật chứng trên đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố X quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2022.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng)

+ Trả lại cho Trần Văn L 150.000đ (một trăm năm chục nghìn đồng) và trả cho bị cáo Trần Phương T 350.000đ (ba trăm năm chục nghìn đồng).

Theo giấy nộp tiền mặt ngày 18/11/2022 của Ngân hàng TMCP V chi nhánh An Giang phòng giao dịch T.

[3] Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo Trần Phương T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố

tụng hình sự năm 2015;

- Bị cáo, Phù Huỳnh Ngọc T1, Phù Huỳnh Sơn H, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp và người đại diện hợp pháp cho Phù Huỳnh Ngọc T1, Phù Huỳnh Sơn H, bà Trương Thị B được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và người đại diện hợp pháp cho Trần Văn L và Lương Hoàng P được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục T.H.A TPX;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang;
- VKSND thành phố Long Xuyên;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Đức Anh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA